

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Hồng K, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm Tr, xã X, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Văn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm Tr, xã X, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Hồng K và chị Văn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Hồng K và chị Văn Thị H.

Về nuôi con chung: Giao các con chung là Trịnh Hồng D, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2008 và Trịnh Hồng T, sinh ngày 18 tháng 4 năm 2016 cho anh Trịnh Hồng K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao con chung là Trịnh Hồng Phúc N, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2018 cho chị Văn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Trịnh Hồng K và chị Văn Thị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về chia tài sản và nợ: Anh Trịnh Hồng K và chị Văn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trịnh Hồng K chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0009201 ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Trả lại anh Trịnh Hồng K 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009201 ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Thanh Chương;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Tường. H.T/Chương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng

